

Domy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Độc lập – Tự do -- Hạnh phúc  
Independence – Freedom – Happiness

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ THIẾT KẾ WEBSITE  
DESIGNING WEBSITE SERVICE CONTRACT

Số: 20190515-01/ASFL-BECAMEX  
No. 20190515-01/ASFL-BECAMEX

- Căn cứ Bộ luật Dân sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Pursuant to the 2015 Civil Code and guiding documents;
- Căn cứ Luật Công nghệ thông tin năm 2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Pursuant to the Law on Information Technology in 2006 and guiding documents;
- Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung theo Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ số 36/2009/QH12 ngày 19/06/2009 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Pursuant to the 2015 Intellectual Property Law, amended and supplemented under the Law on amendment and supplement of some articles of the Intellectual Property Law No. 36/2009 / QH12 dated 19/06/2009 and documents guiding the examination onions;
- Căn cứ Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 ngày 21/06/2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Pursuant to the Advertising Law No. 16/2012 / QH13 dated June 21, 2012 and guiding documents;
- Căn cứ nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 07 năm 2013 quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng;
- Pursuant to Decree No. 72/2013 / ND-CP dated July 15, 2013 managing, providing and using internet and information services on the Internet;
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai Bên.
- Based on the needs and capabilities of the two Parties.

Hôm nay, ngày 15 tháng 05 năm 2019, đại diện các bên tham gia ký kết hợp đồng, gồm có:

Today, May 15<sup>th</sup> 2019, the representatives of parties signing contracts are:

**BÊN A: CÔNG TY TNHH LỬA Á CHÂU**

PARTY A: ASIA FLAME COMPANY LIMITED

Đại diện: Bà ĐƯƠNG THỊ PHƯƠNG DUNG

Represented by: Ms. DUONG THI PHUONG DUNG

Chức vụ: Giám đốc



Position: Director  
 Địa chỉ: 1 Nguyễn Duy, P.3, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh  
 Address: 1 Nguyen Duy Street, Binh Thanh District, Ho Chi Minh City  
 Mã số thuế: 0315089499  
 Tax code: 0315089499  
 Điện thoại: (028) 6287 3161  
 Phone number: (028) 6287 3161

**BÊN B: CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KHÁCH SẠN BECAMEX**

PARTY B: BECAMEX HOSPITALITY COMPANY LIMITED BRANCH

Đại diện: Ông CHEAH KUAN YEAN  
 Represented by: Mr. CHEAH KUAN YEAN  
 Chức vụ: Giám Đốc  
 Position: Director  
 Địa chỉ: B2 Đường Hùng Vương, Phường Hòa Phú, Thành Phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.  
 Address: B2 Hung Vuong Street, Hoa Phu Ward, Thu Dau Mot City, Binh Duong Province.  
 Mã số thuế: 3701906616-001  
 Tax code: 3701906616-001  
 Điện thoại: (0274) 3801118  
 Phone number: (0274) 3801118

**"Hai Bên" trong hợp đồng này sẽ gọi tắt là Bên A và Bên B**

***"Two Parties" in this contract shall be understood as Party A and Party B.***

Hai bên đã thỏa thuận và đồng ý ký kết hợp đồng này với các nội dung, điều khoản sau:  
*Both parties have agreed on behalf of this contract with contents and provisions as follows:*

**ĐIỀU 1: DỊCH VỤ CUNG CẤP**

**ARTICLE 1: SERVICE PROVIDED**

Bên A cung cấp cho bên B dịch vụ như sau:

PARTY A shall provide PARTY B with the services belows:

STT NO.	NỘI DUNG CÔNG VIỆC SCOPE OF WORK	ĐƠN VỊ TÍNH UNIT	SỐ LƯỢNG QUANTITY	ĐƠN GIÁ PRICE	THÀNH TIỀN COST
A	Phát triển website (Phí 1 lần) Website Development (One-Time Fee)				138,650,000

1	Phát triển ý tưởng & thiết kế các trang Creative concept development & page design.	Gói	1	35,250,000	35,250,000
2	Phát triển giao diện hiển thị của các trang con: Front end pages development <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang chủ</li> <li>- Home</li> <li>- Đặt Phòng (Theo khách sạn - Chi tiết phòng)</li> <li>- Booking (Hotels - Rooms)</li> <li>- Dịch vụ thêm</li> <li>- Offers</li> <li>- Bữa ăn</li> <li>- Dining</li> <li>- Sự kiện</li> <li>- Event</li> <li>- Tin tức</li> <li>- News</li> <li>- Thư viện hình ảnh</li> <li>- Gallery</li> </ul>	Package	1	47,000,000	47,000,000
3	Tích hợp công cụ đặt phòng (do bên B cung cấp) Booking engine (provided by party B) integration <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thêm nút Đặt phòng ở mỗi loại phòng trong khách sạn</li> <li>- Adding booking call to action to each hotel room</li> <li>- Tích hợp trang đặt phòng (bằng liên kết đến trang bên ngoài, tùy chỉnh trang đặt phòng bằng cách thêm chân trang tiêu đề hoặc thêm vào iframe)</li> <li>- Integrate the booking page (by link to external page, customize the booking page by adding header footer or adding to iframe)</li> </ul>	Package	1	7,050,000	7,050,000
4	Back end CMS customization <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công cụ duy trì dữ liệu hiển thị trên các trang</li> <li>- Front end pages data maintenance tools</li> </ul>	Package	1	18,800,000	18,800,000

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Module Bảo mật CMS</li> <li>- CMS security module</li> <li>- Module SEO (trên trang)</li> <li>- SEO (on-page) module</li> </ul>				
5	<p>Hệ thống gửi Bản tin mới Newsletter System</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xuất danh sách thông tin liên lạc</li> <li>- Contact list import</li> <li>- Lên lịch gửi</li> <li>- Scheduled sending</li> <li>- Thống kê</li> <li>- Analytics</li> </ul>	Package	1	9,400,000	9,400,000
6	<p>Hỗ trợ nhiều ngôn ngữ (bắt đầu bằng tiếng Việt, tiếng Anh) Multiple language support (starting with Vietnamese, English)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấu hình ngôn ngữ mở rộng</li> <li>- Extendible language configuration</li> <li>- Dịch nhãn &amp; nội dung</li> <li>- Label &amp; content translation</li> </ul>	Module	1	7,050,000	7,050,000
7	<p>Nhập dữ liệu Data entry</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình thành dữ liệu cho trang web</li> <li>- Formating data for the website</li> <li>- Nhập dữ liệu vào CMS</li> <li>- Entering data into the CMS</li> <li>- Kiểm soát chất lượng</li> <li>- Doing quality control</li> </ul>	Package	1	7,050,000	7,050,000
8	<p>Chuyển đổi trang web Website transition</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai trang web trên máy chủ của khách hàng (do khách hàng cung cấp) - Đào tạo &amp; chuyển đổi</li> <li>- Deploy the website on client's hosting (provided by the client) - Training &amp; transition</li> </ul>	Package	1	7,050,000	7,050,000

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bao gồm 6 tháng bảo hành</li> <li>- Including 6 months of warantee</li> </ul>				
C	<b>Phát triển nội dung và Chuyển ngôn ngữ Copy Writing &amp; Translations</b>			<b>51,700,000</b>	
9	Phát triển nội dung Content development <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu thập thông tin từ khách hàng</li> <li>- Gathering information from client</li> <li>- Phát triển bản sao bằng tiếng Việt</li> <li>- Develop copy in Vietnamese</li> <li>- Dịch sang tiếng Anh</li> <li>- Translate to English</li> <li>- Xử lý hình ảnh (do khách hàng cung cấp)</li> <li>- Image (provided by the client) processing</li> </ul>	Package	1	14,100,000	14,100,000
10	Chuyển nội dung sang ngôn ngữ Tiếng Trung, Tiếng Nhật, Tiếng Hàn (75 giờ làm việc) Translation to Chinese, Japanese, Korea (75 hours budget)	Package	1	37,600,000	37,600,000
			<b>Tổng Total</b>	<b>190,350,000</b>	
			<b>Phí Quản Lý (10%) Management Fee (10%)</b>	<b>19,035,000</b>	
			<b>Giảm giá (10%) Discount (10%)</b>	<b>19,035,000</b>	
			<b>VAT (10%)</b>	<b>19,035,000</b>	
			<b>TỔNG THÀNH TIỀN GRAND TOTAL</b>	<b>209,385,000</b>	

- Tổng giá trị hợp đồng : **209,385,000vnd** (Bằng chữ: **Hai trăm lẻ chín triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn đồng**).
- Total contract value: VND **209,385,000** (In words: Two hundred and nine million three hundred and eighty-five thousand Vietnam Dongs).
- Thời gian cung cấp dịch vụ: Từ ngày **15/05/2019** đến **15/02/2020**

- Service delivery time: from 15/05/2019 to 15/02/2020
  - Giai đoạn 1 - Phát triển website: trong vòng 03 tháng, từ ngày 15/05/2019 đến 15/08/2019. Thời gian thực hiện có thể xê dịch trong vòng 1 (một) tháng, không bao gồm các yếu tố làm chậm tiến độ do Bên B.
  - Stage 1 - Website development: within 3 months, from 15/05/2019 to 15/08/2019 . The implementation period may be adjusted within 1 (one) month excluding factors that slow down the progress by Party B).
  - Giai đoạn 2 - Bảo hành và bảo trì: trong vòng 6 tháng sau khi hoàn thành giai đoạn 1, từ ngày 15/08/2019 đến 15/02/2020.
  - Stage 2 - Maintenance and warranty: within 6 months after completion of stage 1, from 15/08/2019 to 15/02/2020.

## ĐIỀU 2: THANH TOÁN

### ARTICLE 2: PAYMENT

**2.1 Thời gian thanh toán:** Bên B thanh toán cho Bên A thành 4 (bốn) lần, cụ thể như sau:

**2.1 Payment term:** Party B must pay specifically as below:

- Thanh toán đợt một 35% giá trị hợp đồng trong vòng 14 (mười bốn) ngày kể từ ngày ký hợp đồng, số tiền là 73,284,750vnd (Bằng chữ: **Bảy mươi ba triệu hai trăm tám mươi bốn nghìn bảy trăm năm mươi đồng**).
- *The first payment of 35% of the contract value within 14 days from the date of signing the contract, the amount is VND 73,284,750 (In words: **Seventy three million two hundred and eighty four thousand seven hundred and fifty Vietnam Dongs**).*
- Thanh toán đợt hai 35% giá trị hợp đồng trong vòng 1 (một) tháng sau khi mẫu thiết kế trang web và nội dung bằng tiếng Việt (trên 5 trang chính cho hai khách sạn) được thực hiện và có xác nhận biên bản nghiệm thu của hai bên (Người phụ trách bên B: Anh Nguyễn Ngọc Thạch Email:thach.nguyen@becamexhotels.com), số tiền là 73,284,750vnd (Bằng chữ: **Bảy mươi ba triệu hai trăm tám mươi bốn nghìn bảy trăm năm mươi đồng**).
- *The second payment of 35% of the contract value within 1 month after the website template and content in Vietnamese (on 5 main pages for two hotels) done and confirm the acceptance record of both parties (Person in charge of parties B: Mr. Nguyen Ngoc Thach Email:thach.nguyen@becamexhotels.com) , the amount is VND 73,284,750 (In words: **Seventy three million two hundred and eighty four thousand seven hundred and fifty Vietnam Dongs**).*
- Thanh toán lần ba 20% giá trị hợp đồng trong vòng 1,5 (một tháng rưỡi) tháng sau khi hoàn thành trang web và có xác nhận biên bản nghiệm thu của hai bên (Người phụ trách bên B: Anh Nguyễn Ngọc Thạch Email:

thach.nguyen@becamexhotels.com), số tiền là **41,877,000vnd** (Bằng chữ: **Bốn  
một triệu tám trăm bảy mươi bảy nghìn đồng**).

- The third payment of 20% of the contract value within 1,5 months after done the website and confirm the acceptance record of both parties (Person in charge of parties B; Mr. Nguyen Ngoc Thach Email:thach.nguyen@becamexhotels.com), the amount is VND 41,877,000 (In words: **Forty one million eight hundred and seventy seven thousand Vietnam Dongs**).
- Thanh toán lần cuối 10% giá trị hợp đồng trong vòng 1 (một) tháng sau thời gian dùng thử một tháng và và có xác nhận biên bản nghiệm thu của hai bên (Người phụ trách bên B: Anh Nguyễn Ngọc Thach Email: thach.nguyen@becamexhotels.com) , số tiền là **20,938,500đ** (Bằng chữ: **Hai  
mươi triệu chín trăm ba mươi tám nghìn năm trăm đồng**).
- The last payment of 10% of the contract value within 1 month after one month trial period and confirm the acceptance record of both parties (Person in charge of parties B: Mr. Nguyen Ngoc Thach Email:thach.nguyen@becamexhotels.com), the amount is VND 20,938,500 (In words: **Twenty million nine hundred and thirty eight thousand five hundred Vietnam Dongs**).

**2.2 Phương thức thanh toán:** Chuyển khoản.

**2.2 Payment method:** Money Transfer

**Thông tin tài khoản:**

**Payment information:**

Tên tài khoản:	CÔNG TY TNHH LỬA Á CHÂU
Account Name:	CÔNG TY TNHH LỬA Á CHÂU
Số tài khoản:	19132763314019
Account Number:	19132763314019
Ngân hàng:	TECHCOMBANK – CN GIA ĐỊNH (TP.HCM)
Bank:	TECHCOMBANK – GIA ĐỊNH BRANCH (HCMC)

Bên B tự chi trả các chi phí phát sinh liên quan đến việc chuyển khoản (nếu có).

Party B pay all costs related to the transfer (if any).

### **ĐIỀU 3: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A**

#### **ARTICLE 3: RIGHTS AND OBLIGATIONS OF PARTY A**

Quyền của Bên A:

Party A's Rights,

3.1 Bên A sẽ tư vấn và phối hợp với Bên B xây dựng nội dung và hình ảnh truyền thông bắt mắt, phù hợp với mục tiêu của bên B.

3.1 Party A will advise and coordinate with Party B to develop eye-catching media content and images, in accordance with Party B's objectives.

3.2 Có quyền chủ động đề xuất với Bên B những giải pháp để tăng cường hiệu quả nếu xét thấy cần thiết.

3.2 Party A has the right to actively propose to Party B solutions to enhance the effectiveness if it deems necessary.

3.3 Yêu cầu Bên B thanh toán đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại Điều 3 hợp đồng này.

3.3 Request Party B to pay in full and on time as stipulated in Article 3 of this contract.

3.4 Có quyền dừng hợp đồng khi Bên B không thực hiện đúng nghĩa vụ quy định trong hợp đồng này và đã thông báo trước đó ít nhất 3 lần cho bên B mà không thấy bên B có bất cứ phản hồi hoặc biện pháp sửa chữa nào. Trong trường hợp này, bên B phải thanh toán toàn bộ 100% giá trị hợp đồng cho bên A, trừ khi hai bên có thỏa thuận khác.

3.4 The right to stop the contract when Party B fails to perform the obligations stipulated in this contract and has previously notified at least 3 times to Party B without any feedback or remedial measures. In this case, Party B must pay 100% of the contract value to Party A unless the parties agree otherwise.

#### Nghĩa vụ của Bên A:

##### Party A's Obligations,

3.5 Thông báo cho bên B tiến độ hợp đồng. Nếu có vấn đề gì phát sinh, các bên phải kịp thời thông báo cho nhau để trao đổi, bàn bạc cho nhau hướng giải quyết tốt nhất.

3.5 Notify the Party A of the contract progress. If any problems arise, the parties shall promptly notify each other in order to exchange and discuss to seek for the best solutions together.

3.6 Bên A có trách nhiệm giữ bí mật thông tin do Bên B cung cấp trong suốt quá trình thực hiện công việc và sau khi công việc hoàn thành và không được phép tiết lộ cho bất kỳ bên thứ ba nào khác trừ trường hợp được Bên B chấp thuận bằng văn bản hoặc theo yêu cầu của pháp luật.

3.6 The Party B is responsible for maintaining the confidentiality of all information, documents provided by the Party A during the process of implementing website design as well as after completing providing service and shall not disclose these information, documents to any third party without written approval of the Party A or in case of being required by the laws.

3.7 Nhanh chóng giải quyết các khiếu nại của Bên B về chất lượng dịch vụ trong phạm vi trách nhiệm của Bên A. Sau khi nhận được khiếu nại của Bên B, Bên A sẽ xem xét trong vòng 5-7 ngày và phản hồi về kế hoạch giải quyết vấn đề.

3.7 Quickly resolve Party B's complaints about service quality within Party A's scope of responsibility. After receiving feedback from Party B, Party A will review within 5-7 days and give feedback on the problem solving plan.

3.8 Cung cấp hóa đơn tài chính hợp lệ cho bên B đúng thời hạn thỏa thuận.

3.8 Issue valid financial invoice for Party B on time as agreed.

#### **ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B**

##### **ARTICLE 4: RIGHTS AND OBLIGATIONS OF PARTY B**

##### Quyền của Bên B:

##### Party B's Rights,

4.1 Yêu cầu Bên A thực hiện công việc theo đúng nội dung đã thỏa thuận quy định tại Điều 1 hợp đồng này.

4.1 Request Party A to perform the work as agreed in Article 1 of this contract.

4.2 Có quyền dừng hợp đồng khi Bên A không thực hiện đúng nghĩa vụ quy định trong hợp đồng này và đã thông báo trước đó ít nhất 3 lần cho bên A mà không thấy bên A có bất cứ phản hồi hoặc biện pháp sửa chữa nào. Trong trường hợp này, bên A phải chịu phạt tương ứng 8% trên giá trị của giai đoạn đang thực hiện. Giai đoạn đang thực hiện tương ứng với 4 giai đoạn thanh toán ở điều khoản 2.

4.2 The right to stop the contract when Party A fails to perform the obligations stipulated in this contract and has previously notified at least 3 times to Party A without any feedback or remedial measures. In this case, Party A shall be subject to a penalty equal to 8% of the value of the period in progress. The implementation phase corresponds to 4 payment periods in Article 2.

4.3 Được yêu cầu Bên A thực hiện đúng các cam kết trong Hợp đồng.

4.3 Being asked to Party A to comply with the commitments in the contract.

#### Nghĩa vụ của Bên B:

##### Party B's Obligations.

4.5 Chịu trách nhiệm về tính chính xác của yêu cầu dịch vụ và các thay đổi trong quá trình triển khai hợp đồng.

4.5 Responsible for the service requirements' accuracy and changes in the contract implementation process.

4.6 Hợp tác thường xuyên và cung cấp đầy đủ thông tin cho Bên A trong quá trình thực hiện hợp đồng.

4.6 Regular cooperation and provide full information for Party A during the contract implementation process.

4.7 Cử người phụ trách để phối hợp làm việc với Bên A trong quá trình làm việc.

4.7 Appointing the person in charge to coordinate with Party A in the working process.

4.8 Thanh toán cho Bên A đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại Điều 3 hợp đồng này.

4.8 Pay in full and on time to Party A as agreed in Article 3 of this contract.

4.9 Trường hợp Bên B muốn thay đổi nội dung hợp đồng quy định trong Điều 1 cần được thông báo trước 5 ngày làm việc và được sự đồng ý của bên A.

4.9 In the case of Party B wants to change the contract's content in Article 1, it must be notified 5 working days in advance and the adjustment request will need the Party A's agreement.

## **ĐIỀU 5: BẢO HÀNH**

### **ARTICLE 5: WARRANTIES**

5.1 Bên A cam kết bảo hành hệ thống về mặt kỹ thuật trong phạm vi các hạng mục được nêu ở điều 1 hợp đồng này trong vòng 06 tháng kể từ ngày nghiệm thu website.

5.1 The Party A guarantees technical systems within the items mentioned in Article 1 of this contract within 06 months from the date of acceptance of the website.

5.2 Trong quá trình vận hành nếu Bên B có nhu cầu làm thêm các tính năng và module, Bên A đảm bảo sẽ thực hiện đầy đủ trên cơ sở khả năng kỹ thuật tối đa cho phép với mức giá ưu đãi hơn so với làm mới, các bên sẽ tiến hành thỏa thuận về thời gian và mức phí dịch vụ cho các công việc này.

5.2 During the operation of the website, if the Party B needs extra features and modules, The Party A will ensure full implementation based on Party B's maximum technical capabilities with cheaper prices than making new website; both parties will make a deal of time and service fee for this work.

5.3 Khi xảy ra sự cố trong thời gian bảo hành, Bên B có trách nhiệm thông báo chính thức cho bên A bằng văn bản hoặc qua email người phụ trách. Bên A có trách nhiệm cử cán bộ kỹ thuật cùng Bên B kiểm tra và đánh giá xử lý sự cố nhanh nhất khi nhận được thông báo của bên B.

5.3 When incidents occur during the warranty period, the Party B is responsible for sending an official notice to Party A by in writing or email of the person in charge. The Party A shall appoint its technical staffs to test and evaluate and solve the problem as soon as possible since receiving notice from the Party B.

5.4 Trường hợp phát sinh sự cố do lỗi kỹ thuật được xác định gây ra bởi bên A thì bên A có trách nhiệm khắc phục miễn phí và phụ thuộc vào mức độ phức tạp của sự cố.

5.4 In case the technical errors are caused by Party A, Party A is responsible for repairing freely depending on the complexity of the problem.

5.5 Trường hợp phát sinh sự cố do các nguyên nhân bất khả kháng (thiên tai, hỏa hạn, dịch bệnh, chiến tranh, chấm dứt hợp đồng theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền, hoặc xác định nguyên nhân gây ra bởi bên B thì bên A hoàn toàn không chịu trách nhiệm bồi thường. Nếu bên B có nhu cầu thì hai bên sẽ thống nhất biện pháp, thời gian và kinh phí khắc phục, sửa chữa.

5.5 In case incidents happen due to force majeure (natural disasters, fire, disease, war, contract termination requested by the competent authorities, or caused by party B, party A is not responsible for compensation. If party B needs to fix, the two parties will agree on measures, time and fee to repair.

## ĐIỀU 6: BẢO MẬT THÔNG TIN

### ARTICLE 6: THE INFORMATION CONFIDENTIALITY

6.1 Không một Bên nào được tiết lộ, sử dụng hay cho phép bất kỳ một bên thứ ba nào sử dụng những thông tin, tài liệu liên quan đến bên còn lại biết được hoặc do bên còn lại cung cấp nhằm mục đích thực hiện hợp đồng trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng và sau khi hoàn tất thực hiện hợp đồng trừ trường hợp được sự chấp thuận bằng văn bản của Bên còn lại hoặc theo yêu cầu của pháp luật.

6.1 None of the Parties is allowed to disclose, use or permit any third party to use the information, documents relating to the other party acquired or provided by the other Party for the purpose of implementation of the contract during and after the implementation of the contract unless approved in writing by the other Party or required by the laws.

6.2 Không một Bên nào được tiết lộ nội dung bản hợp đồng, phụ lục hợp đồng và các giấy tờ liên quan cho bất kỳ bên thứ ba nào khác trừ trường hợp được sự chấp thuận bằng văn bản của Bên còn lại hoặc theo yêu cầu của pháp luật.

6.2 None of the Parties shall disclose the contents of the contract, the contract appendixes and related papers to the third party unless approved in writing by the other Party or required by the laws.

6.3 Không một bên nào được sử dụng thông tin, tài liệu do Bên kia cung cấp nhằm mục đích thực hiện hợp đồng, kể cả khi hai bên đã chấm dứt hợp đồng nếu thông tin, tài liệu hoặc việc sử dụng đó gây thiệt hại hoặc làm ảnh hưởng tới uy tín của một trong hai Bên.

6.3 None of the Party is allowed to use the information, documents provided by the other Party for the purpose of implementation of the contract, even after the contract has been terminated if the information, document or the use of such information, documents damages or affects to the reputation of either Party.

## ĐIỀU 7: SỬA ĐỔI, CHẤM DỨT - ĐƠN PHƯƠNG CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

### ARTICLE 7: MODIFICATION, TERMINATION – UNILATERALLY TERMINATE THE CONTRACT

Toàn bộ hoặc một phần của hợp đồng này và các phụ lục của hợp đồng này (nếu có) có thể được sửa đổi theo thoả thuận của hai Bên, mọi sửa đổi sẽ được lập thành phụ lục của hợp đồng.

All or part of this contract and its appendixes (if any) may be modified by the agreements of the two parties, any modifications will be made into the contract's appendix.

#### 7.1 Các trường hợp chấm dứt hợp đồng:

##### 7.1 Contract termination's cases,

7.1.1 Hợp đồng hết hạn mà không được gia hạn.

7.1.1 The contract expires without extension.

7.1.2 Cả hai Bên đồng ý chấm dứt hợp đồng này trước thời hạn, trong trường hợp đó hai Bên sẽ thoả thuận về các điều kiện cụ thể liên quan tới việc chấm dứt hợp đồng.

7.1.2 Both parties agree to terminate this contract ahead of time, in that case, two parties will have to agree on the specific conditions relating to the termination of the contract.

7.1.3 Một trong hai Bên muốn chấm dứt hợp đồng, đã thông báo cho Bên kia biết bằng văn bản trước ít nhất 10 ngày tính đến ngày dự định chấm dứt hợp đồng và đã được Bên kia đồng ý bằng văn bản. Quyền lợi và nghĩa vụ của mỗi Bên trong trường hợp này do hai Bên thoả thuận. Trong trường hợp chấm dứt hợp đồng trước thời hạn kết thúc thì bên B phải chi trả toàn bộ chi phí triển khai tính đến thời điểm kết thúc cho bên A theo đúng chi phí thỏa thuận trong hợp đồng.

7.1.3 Either party wishes to terminate the contract, notified the other Party by issuing document at least 10 days in advance of the contract termination's intended day and has agreed of other Party through the official document. The rights and obligations of each Party, in this case, shall be agreed by both parties. In case of the contract's termination occurs before the expiry date, Party B will have to pay the entire implementation cost up to the end time for Party A according to the agreed cost in the contract.

7.1.4 Do bất khả kháng (thiên tai, hỏa hạn, chiến tranh) ảnh hưởng đến các bên tham gia hợp đồng làm một trong hai bên hoặc cả hai bên không có khả năng tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ của mình trong hợp đồng này.

7.1.4 Force majeure (natural disasters, fire-term, war) affects to the contractual parties, causing either or both parties not able to continue obligations under this agreement.

7.1.5 Do một trong hai bên chấm dứt tồn tại về mặt pháp lý (giải thể, phá sản...).

7.1.5 Either parties cease from legal operation (company dissolution, bankruptcy ...).

## 7.2 Đơn phương chấm dứt hợp đồng:

### 7.2 Unilaterally terminate the contract,

7.2.1 Một Bên có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng nếu chứng minh được Bên kia đã có vi phạm nghiêm trọng trong việc thực hiện các trách nhiệm đã quy định trong hợp đồng này và không có bất kỳ sửa chữa, khắc phục hoặc phản hồi nào sau ít nhất 3 lần nhận được thông báo bằng văn bản của bên bị vi phạm.

7.2.1 One side has the right to unilaterally terminate the contract if it proves that other party seriously breached the agreements in this contract without any correction or any feedback after at least 3 times received the notified document of the violated party.

7.2.2 Nếu một trong hai Bên đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không phù hợp với mục 7.2.1 trong Điều 7 này thì phải chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ chi phí để ngăn chặn, hạn chế thiệt hại cho Bên bị vi phạm và thanh toán toàn bộ chi phí để ngăn chặn, hạn chế hoặc bồi thường thiệt hại cho bên thứ ba (nếu có) do lỗi đơn phương chấm dứt hợp đồng gây ra.

7.2.2 If One among two parties unilaterally terminates the contract which does not match with item 7.2.1 within Article 7, that party have to be responsible for paying all costs to prevent and limit the damage to the violated Party and pay all costs to prevent, limit or compensate for damages to third parties (if any) due to unilateral termination of the contract.

## ĐIỀU 8: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

### ARTICLE 8: DISPUTE RESOLUTION

8.1 Bất kỳ tranh chấp nào giữa các bên phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này bao gồm nhưng không hạn chế các vấn đề liên quan đến hình thức, thực hiện hợp đồng, vi phạm, hiệu lực hay bất kỳ nội dung của hợp đồng này sẽ được giải quyết trước hết bằng thương lượng đàm phán giữa các bên trên tinh thần thiện chí, trung thực. Trong trường hợp, một bên không muốn hoặc các bên không thể giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp thương lượng, hòa giải trong thời hạn (30) ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp, Các Bên đồng ý đưa tranh chấp ra giải quyết tại tòa án có thẩm quyền.

8.1 Any dispute arising out of or in connection with this Agreement including but not limited to any question regarding its formation, performance, breach, termination, validity or any other provision of this Agreement, shall be firstly resolved by friendly negotiation by the Parties in good faith. In case either party is unwilling to settle the dispute through negotiation or if both Parties fail to reach any Agreement within (30) days after the negotiation begins, either party may submit such dispute to the competent court for a settlement.

8.2 Hợp đồng này và bất kỳ tranh chấp, khiếu nại nào phát sinh từ hoặc liên quan đến đối tượng hoặc hình thức (bao gồm cả các tranh chấp và/hoặc khiếu nại ngoài hợp đồng) sẽ được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

8.2 This Agreement and any dispute or claim arising out of or in connection with it or its subject matter or formation (including non-contractual disputes or claims) shall be governed by and construed in accordance with the laws of Vietnam.

8.3 Trong thời gian có mâu thuẫn hoặc có tranh chấp đang được giải quyết thì các Bên phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này, ngoại trừ vấn đề đang bị tranh chấp.

8.3 During the time of conflict or dispute, the Parties shall continue to perform their duties under this Agreement, except for the matter being contested.

## ĐIỀU 9: BẤT KHẢ KHÁNG

### ARTICLE 9: FORCE MAJEURE

Không bên nào phải chịu trách nhiệm đối với bất cứ sự chậm trễ hay vi phạm nào trong việc thực hiện bất cứ nội dung nào của hợp đồng này; trong trường hợp những chậm trễ hay vi phạm đó gây ra bởi các sự kiện bất khả kháng.

Neither party shall be held responsible for any delay or failure in performance of any part of this Agreement to the extent such delay or violations caused by force majeure events.

## ĐIỀU 10: THỜI HẠN VÀ HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG

### ARTICLE 10: TIME BOUNDARY AND EFFECTIVENESS OF THE CONTRACT

10.1 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

10.1 This contract is effective from the date of signing.

10.2 Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày cả hai Bên hoàn thành mọi nghĩa vụ của mình trong hợp đồng này mà một trong hai Bên không còn khiếu nại gì liên quan đến hợp đồng thì hợp đồng này xem như được thanh lý.

10.2 Within 05 working days from the date that both parties fulfill all their obligations in this contract, either party does not have any complaints related to the contract, this contract is considered liquidated.

10.3 Hợp đồng này vẫn có giá trị trong những trường hợp một trong hai Bên có sự thay đổi về nhân sự và/hoặc thay đổi về cơ cấu quản lý (sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi, chia, tách).

10.3 This contract is still valid in cases when either party has a change in personnel and/or changes in management structure (merger, consolidation, transformation, division, separation).

10.4 Hợp đồng này được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 01 bản.

10.4 This contract is made in 02 copies with the same legal value, each Party keeps 01 copy.

ĐẠI DIỆN BÊN A

PARTY A



Bà DƯƠNG THỊ PHƯƠNG DUNG

ĐẠI DIỆN BÊN B

PARTY B



ÔNG CHEAH KUAN YEAN